

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033001	Bùi Tiến An	Nam	01/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
2	033002	Nguyễn Quốc Khánh An	Nam	24/11/2004	BV phụ sản Hà Nội	12A4	
3	033003	Bạch Thị Lan Anh	Nữ	24/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
4	033004	Bùi Hồng Anh	Nữ	10/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
5	033005	Bùi Tuấn Anh	Nam	21/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
6	033006	Đặng Minh Anh	Nữ	21/09/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A7	
7	033007	Đặng Ngọc Anh	Nữ	26/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
8	033008	Hoàng Ngọc Anh	Nữ	12/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
9	033009	Nguyễn Đức Anh	Nam	28/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
10	033010	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	04/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
11	033011	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	20/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
12	033012	Trần Văn Tuấn Anh	Nam	15/02/2004	Hà Tĩnh	12A1	
13	033013	Trịnh Hoàng Anh	Nam	08/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
14	033014	Nguyễn Hồng Ban	Nữ	14/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
15	033015	Nguyễn Xuân Bắc	Nam	11/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
16	033016	Bùi Thị Thúy Bình	Nữ	20/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033017	Nguyễn Thanh Bình	Nữ	24/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
18	033018	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	27/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
19	033019	Bùi Thúy Châm	Nữ	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
20	033020	Bùi Thanh Châu	Nam	19/02/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
21	033021	Nguyễn Minh Châu	Nam	07/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
22	033022	Đình Huyền Chi	Nữ	03/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
23	033023	Nguyễn Thị Lan Chi	Nữ	07/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
24	033024	Phạm Thị Hà Chi	Nữ	23/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033025	Nguyễn Xuân Chiến	Nam	11/01/2002		TDO	
2	033026	Bùi Thanh Chúc	Nữ	12/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
3	033027	Trần Minh Công	Nam	01/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
4	033028	Bạch Thành Cường	Nam	06/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
5	033029	Bùi Hồng Cường	Nam	02/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
6	033030	Trần Lý Cường	Nam	07/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
7	033031	Bùi Huỳnh Diễm	Nữ	03/04/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
8	033032	Nguyễn Thúy Diễm	Nữ	09/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
9	033033	Nguyễn Hồng Diễm	Nữ	04/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
10	033034	Bùi Thị Dịu	Nữ	02/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
11	033035	Nguyễn Thị Hồng Dịu	Nữ	29/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
12	033036	Nguyễn Thị Dung	Nữ	28/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
13	033037	Tạ Minh Dũng	Nam	21/02/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
14	033038	Đặng Tùng Dương	Nam	11/09/2004	Định Hóa, Thái Nguyên	12A7	
15	033039	Nguyễn Hồng Dương	Nam	15/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
16	033040	Nguyễn Thị Bạch Dương	Nữ	13/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
17	033041	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	26/10/2004	Ứng Hòa, Hà Tây	12A1	
18	033042	Nguyễn Thị Đà	Nữ	03/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
19	033043	Nguyễn Văn Đại	Nam	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
20	033044	Nguyễn Duy Đan	Nam	07/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
21	033045	Bùi Anh Đào	Nữ	12/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
22	033046	Cao Minh Đạt	Nam	18/12/2003		TDO	
23	033047	Lê Mạnh Đạt	Nam	08/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
24	033048	Bạch Thái Đăng	Nam	24/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033049	Cò Hồng Đăng	Nam	30/10/2004		12A4	
2	033050	Bùi Văn Đoàn	Nam	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
3	033051	Nguyễn Mạnh Đoàn	Nam	09/06/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
4	033052	Nguyễn Văn Đô	Nam	22/02/2001		TDO	
5	033053	Bùi Văn Đỗ	Nam	07/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
6	033054	Bùi Duy Đức	Nam	24/09/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
7	033055	Lê Trung Đức	Nam	25/01/2004	Thanh Liêm, Hà Nam	12A3	
8	033056	Lê Trung Đức	Nam	29/10/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
9	033057	Ngô Đại Đức	Nam	10/03/2003		TDO	
10	033058	Nguyễn Minh Đức	Nam	13/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
11	033059	Bùi Thị Hồng Gấm	Nữ	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
12	033060	Trần Thị Gấm	Nữ	22/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
13	033061	Nguyễn Trọng Giàu	Nam	25/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
14	033062	Bùi Thu Hà	Nữ	30/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
15	033063	Lê Hồng Hà	Nam	07/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
16	033064	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	23/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
17	033065	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	13/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
18	033066	Bùi Thị Khánh Hạ	Nữ	18/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
19	033067	Bạch Hồng Hải	Nam	07/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
20	033068	Đình Duy Hải	Nam	27/01/2004	Huyện Kim Bảng, Hà Nam	12A3	
21	033069	Lý Thị Hạnh	Nữ	09/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
22	033070	Bùi Bạch Hào	Nữ	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
23	033071	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	13/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
24	033072	Bùi Thị Hiền	Nữ	04/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033073	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nữ	09/09/2004	Hà Tây	12A2	
2	033074	Bạch Văn Hiếu	Nam	08/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
3	033075	Bùi Văn Hiếu	Nam	13/03/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A2	
4	033076	Đặng Văn Hiếu	Nam	23/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
5	033077	Trần Minh Hiếu	Nam	13/02/2004		12A4	
6	033078	Bùi Thị Mai Hoa	Nữ	12/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
7	033079	Mai Thị Hồng Hoa	Nữ	19/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
8	033080	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	Nữ	24/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
9	033081	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Nữ	20/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
10	033082	Bùi Ngọc Hoàng	Nam	14/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
11	033083	Bùi Thái Việt Hoàng	Nam	05/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
12	033084	Dương Công Hoàng	Nam	25/05/2004	Huyện Bắc Sơn, Lạng Sơn	12A7	
13	033085	Ngô Văn Hoàng	Nam	10/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
14	033086	Nguyễn Đình Hoàng	Nam	11/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
15	033087	Trần Đình Hoàng	Nam	17/04/2004	Huyện Thạch Thành, Thanh Hóa	12A3	
16	033088	Trương Đình Hoàng	Nam	26/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
17	033089	Nguyễn Tiến Học	Nam	09/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
18	033090	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	08/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
19	033091	Nguyễn Văn Huân	Nam	20/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
20	033092	Nguyễn Thanh Huân	Nam	11/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
21	033093	Hà Như Hùng	Nam	01/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
22	033094	Hồ Trọng Mạnh Hùng	Nam	18/12/2004	Huyện Cẩm Giàng, Hải D	12A4	
23	033095	Bùi Quốc Huy	Nam	24/04/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
24	033096	Dư Mạnh Huy	Nam	14/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033097	Nguyễn Ngọc Huyền	Nữ	09/09/2003		TDO	
2	033098	Bùi Thị Thanh Huyền	Nữ	18/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
3	033099	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	02/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
4	033100	Lý Ngọc Huyền	Nữ	01/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
5	033101	Trần Văn Huỳnh	Nam	07/03/2003	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
6	033102	Hoàng Thu Hương	Nữ	22/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
7	033103	Quách Công Khải	Nam	24/02/2003	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
8	033104	Bạch Công Khánh	Nam	03/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
9	033105	Nguyễn Thị Khôi	Nữ	22/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
10	033106	Bùi Tuấn Kiên	Nam	23/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
11	033107	Dương Trung Kiên	Nam	16/02/2004	BV Đa Khoa Tỉnh Hà Nam	12A4	
12	033108	Bùi Thanh Lâm	Nam	28/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
13	033109	Quách Quỳnh Lê	Nữ	09/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
14	033110	Bùi Thị Khánh Linh	Nữ	22/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
15	033111	Bùi Thị Ngọc Linh	Nữ	06/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
16	033112	Bùi Tuấn Linh	Nam	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033113	Đặng Thị Thùy Linh	Nữ	21/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
18	033114	Đặng Thùy Linh	Nữ	13/08/2004	Sơn Tây, Hà Tây	12A1	
19	033115	Hà Thị Hồng Linh	Nữ	01/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
20	033116	Lâm Thị Thùy Linh	Nữ	28/09/2004	Hà Nội	12A3	
21	033117	Lê Thị Thùy Linh	Nữ	27/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
22	033118	Nguyễn Ngọc Linh	Nữ	20/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
23	033119	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	21/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
24	033120	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	20/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033121	Quách Thùy Linh	Nữ	07/06/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
2	033122	Trịnh Hoài Linh	Nữ	14/09/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A1	
3	033123	Lý Tiểu Long	Nam	25/04/2004	Huyện Bảo Thắng, Lào Cai	12A7	
4	033124	Nguyễn Thị Luyến	Nữ	08/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
5	033125	Bùi Thành Lương	Nam	04/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
6	033126	Nguyễn Thanh Lương	Nữ	13/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
7	033127	Bùi Văn Lương	Nam	06/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
8	033128	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	29/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
9	033129	Phùng Thị Ly	Nữ	06/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
10	033130	Bùi Thị Quỳnh Mai	Nữ	16/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
11	033131	Nguyễn Bích Mai	Nữ	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
12	033132	Nguyễn Thị Ngọc Mây	Nữ	18/02/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
13	033133	Đoàn Thị Thảo Mi	Nữ	15/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
14	033134	Bùi Quang Minh	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
15	033135	Nguyễn Văn Minh	Nam	06/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
16	033136	Nguyễn Văn Minh	Nam	04/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
17	033137	Trịnh Công Minh	Nam	12/11/2004	Hòa Bình	12A1	
18	033138	Võ Văn Minh	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
19	033139	Đình Xuân Nam	Nam	30/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
20	033140	Hoàng Nam	Nam	28/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
21	033141	Nguyễn Thanh Hoàng Nam	Nam	23/07/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
22	033142	Nguyễn Tiến Nam	Nam	07/09/2003	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
23	033143	Nguyễn Văn Nam	Nam	12/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
24	033144	Trần Tiến Nam	Nam	22/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033145	Bùi Thị Phương Nga	Nữ	28/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
2	033146	Nguyễn Thúy Ngân	Nữ	08/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
3	033147	Quách Khánh Ngân	Nữ	15/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
4	033148	Trần Thị Hiếu Ngân	Nữ	06/05/2004	Hà Tây	12A6	
5	033149	Cao Việt Nghiêm	Nam	17/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
6	033150	Bùi Bảo Ngọc	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
7	033151	Lê Thị Anh Ngọc	Nữ	27/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
8	033152	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	17/02/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
9	033153	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	05/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
10	033154	Phạm Hồng Ngọc	Nam	02/02/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
11	033155	Dương Bảo Nguyên	Nam	10/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
12	033156	Lê Thị Thu Nguyên	Nữ	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
13	033157	Bùi Thị Nhân	Nữ	12/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
14	033158	Bùi Thị Nhân	Nữ	08/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
15	033159	Nguyễn Thị Nhân	Nữ	03/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
16	033160	Trần Thị Nhân	Nữ	20/10/2002	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
17	033161	Nguyễn Thị Minh Nhật	Nữ	21/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
18	033162	Nguyễn Quỳnh Nhi	Nữ	11/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
19	033163	Bùi Thị Hoài Nhung	Nữ	21/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
20	033164	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	05/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
21	033165	Bùi Thị Kim Oanh	Nữ	17/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
22	033166	Nguyễn Kim Oanh	Nữ	16/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
23	033167	Bùi Tiến Phát	Nam	06/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
24	033168	Nguyễn Trung Phước	Nam	27/09/2004	Thanh Oai, Hà Tây	12A1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033169	Bùi Minh Phương	Nam	21/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
2	033170	Nguyễn Bích Phượng	Nữ	28/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
3	033171	Đỗ Văn Quang	Nam	25/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
4	033172	Nguyễn Minh Quang	Nam	15/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
5	033173	Bùi Minh Quân	Nam	20/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
6	033174	Nguyễn Hàn Quốc Quân	Nam	08/12/2004	Thành phố Hà Nội	12A5	
7	033175	Phan Hồng Quân	Nam	05/09/2004	Kim Bảng, Hà Nam	12A4	
8	033176	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	07/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
9	033177	Nguyễn Minh Quyên	Nam	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
10	033178	Nguyễn Văn Quyên	Nam	05/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
11	033179	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	13/11/2004	Thanh Oai, Hà Tây	12A1	
12	033180	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	20/11/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
13	033181	Phạm Như Quỳnh	Nữ	26/11/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A2	
14	033182	Lý Phúc Sáng	Nam	01/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
15	033183	Lý Thị Thúy Sinh	Nữ	14/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
16	033184	Nguyễn Thị Hồng Sinh	Nữ	18/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033185	Đình Công Sơn	Nam	24/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
18	033186	Đỗ Viết Sơn	Nam	26/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
19	033187	Nguyễn Đức Sơn	Nam	21/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
20	033188	Nguyễn Quang Sơn	Nam	06/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
21	033189	Nguyễn Văn Sơn	Nam	19/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
22	033190	Bùi Thành Tài	Nam	15/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
23	033191	Bùi Ngọc Tân	Nữ	28/02/2004	Huyện Yên Thủy, Hòa Bình	12A7	
24	033192	Nguyễn Thị Mai Thanh	Nữ	21/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033193	Bùi Văn Thành	Nam	20/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
2	033194	Nguyễn Trung Thành	Nam	19/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
3	033195	Bùi Thị Mai Thao	Nữ	25/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
4	033196	Nguyễn Hữu Thảo	Nam	18/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
5	033197	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	25/09/2001		TDO	
6	033198	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	21/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
7	033199	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
8	033200	Nguyễn Bạch Duy Thân	Nam	09/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
9	033201	Nguyễn Quang Thiện	Nam	07/11/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
10	033202	Nguyễn Ngọc Thịnh	Nữ	07/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
11	033203	Bạch Tiến Thịnh	Nam	18/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
12	033204	Vi Văn Thông	Nam	05/01/2004	Huyện Mường Lát, Thanh	12A7	
13	033205	Nguyễn Thị Anh Thơ	Nữ	15/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
14	033206	Triệu Thị Thơ	Nữ	12/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
15	033207	Nguyễn Văn Thơm	Nam	20/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
16	033208	Bùi Minh Thuận	Nam	18/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033209	Nguyễn Đức Thuận	Nam	02/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
18	033210	Bùi Thị Bích Thục	Nữ	12/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
19	033211	Hoàng Thị Thùy	Nữ	14/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
20	033212	Bùi Thúy Thúy	Nữ	15/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
21	033213	Trần Thị Thúy	Nữ	25/11/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
22	033214	Trần Thị Ngọc Thuyết	Nữ	18/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
23	033215	Bùi Thị Minh Thư	Nữ	25/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
24	033216	Nguyễn Thanh Thư	Nữ	30/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033217	Phùng Thị Thu	Nữ	10/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
2	033218	Bạch Thành Thương	Nữ	05/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
3	033219	Bùi Thị Mai	Nữ	19/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
4	033220	Triệu Thị Thương	Nữ	12/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
5	033221	Nguyễn Văn Thường	Nam	05/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
6	033222	Bùi Văn Tiến	Nam	09/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
7	033223	Bùi Văn Tiến	Nam	30/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
8	033224	Bùi Văn Tiến	Nam	01/10/2002		TDO	
9	033225	Dương Phúc Tiến	Nam	20/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
10	033226	Mai Ngọc Tiến	Nam	13/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
11	033227	Nguyễn Bá Tiến	Nam	07/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
12	033228	Nguyễn Ngọc Tiến	Nam	06/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
13	033229	Nguyễn Văn Thành	Nam	02/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
14	033230	Cao Đình Toàn	Nam	01/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
15	033231	Nguyễn Mạnh Tới	Nam	13/08/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
16	033232	Nguyễn Văn Tới	Nam	27/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
17	033233	Bạch Thị Huyền	Nữ	06/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
18	033234	Lục Thị Minh	Nữ	16/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
19	033235	Nguyễn Thùy	Nữ	23/11/2004	Hà Tây	12A1	
20	033236	Bùi Văn Triệu	Nam	18/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
21	033237	Bùi Thị Anh	Nữ	06/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
22	033238	Phạm Thị Thanh	Nữ	16/07/2004	Hòa Bình	12A3	
23	033239	Đặng Văn Trung	Nam	16/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
24	033240	Nguyễn Quốc Trung	Nam	23/03/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033241	Hoàng Trọng Trường	Nam	20/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
2	033242	Lê Xuân Trường	Nam	04/04/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A3	
3	033243	Quách Xuân Trường	Nam	15/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
4	033244	Lý Thanh Tú	Nam	02/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
5	033245	Nguyễn Ngọc Tú	Nữ	26/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
6	033246	Phùng Anh Tú	Nam	16/11/2004	Lương Sơn - Hòa Bình	12A5	
7	033247	Phùng Xuân Tú	Nam	22/04/2003	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
8	033248	Hà Công Tuấn	Nam	04/08/2004	Huyện Ngọc Lặc, Thanh H	12A7	
9	033249	Hoàng Anh Tuấn	Nam	30/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
10	033250	Phạm Anh Tuấn	Nam	23/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
11	033251	Trần Anh Tuấn	Nam	14/11/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A1	
12	033252	Bùi Thanh Tùng	Nam	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
13	033253	Bùi Việt Tường	Nam	19/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	

Danh sách này có 13 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033254	Bùi Thái Anh Văn	Nam	27/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
2	033255	Nguyễn Hoàng Văn	Nam	16/06/2002		TDO	
3	033256	Bùi Thị Hồng Vân	Nữ	14/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
4	033257	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	15/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
5	033258	Nguyễn Hoàng Việt	Nam	03/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
6	033259	Bạch Thành Vinh	Nam	21/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
7	033260	Trần Tuấn Vinh	Nam	25/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
8	033261	Đỗ Hải Vũ	Nam	11/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
9	033262	Bùi Minh Vương	Nam	29/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
10	033263	Bùi Thanh Xuân	Nữ	29/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
11	033264	Hoàng Dư Ý	Nữ	19/07/2004	Huyện Lương Sơn, Hòa B	12A7	
12	033265	Nguyễn Thị Yến	Nữ	17/02/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A3	

Danh sách này có 12 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033001	Bùi Tiến An	Nam	01/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
2	033002	Nguyễn Quốc Khánh An	Nam	24/11/2004	BV phụ sản Hà Nội	12A4	
3	033003	Bạch Thị Lan Anh	Nữ	24/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
4	033004	Bùi Hồng Anh	Nữ	10/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
5	033005	Bùi Tuấn Anh	Nam	21/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
6	033006	Đặng Minh Anh	Nữ	21/09/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A7	
7	033007	Đặng Ngọc Anh	Nữ	26/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
8	033008	Hoàng Ngọc Anh	Nữ	12/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
9	033009	Nguyễn Đức Anh	Nam	28/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
10	033010	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	04/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
11	033011	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	20/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
12	033012	Trần Văn Tuấn Anh	Nam	15/02/2004	Hà Tĩnh	12A1	
13	033013	Trịnh Hoàng Anh	Nam	08/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
14	033014	Nguyễn Hồng Ban	Nữ	14/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
15	033015	Nguyễn Xuân Bắc	Nam	11/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
16	033016	Bùi Thị Thúy Bình	Nữ	20/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033017	Nguyễn Thanh Bình	Nữ	24/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
18	033018	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	27/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
19	033019	Bùi Thúy Châm	Nữ	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
20	033020	Bùi Thanh Châu	Nam	19/02/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
21	033021	Nguyễn Minh Châu	Nam	07/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
22	033022	Đình Huyền Chi	Nữ	03/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
23	033023	Nguyễn Thị Lan Chi	Nữ	07/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
24	033024	Phạm Thị Hà Chi	Nữ	23/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033025	Nguyễn Xuân Chiến	Nam	11/01/2002		TDO	
2	033026	Bùi Thanh Chúc	Nữ	12/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
3	033027	Trần Minh Công	Nam	01/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
4	033028	Bạch Thành Cương	Nam	06/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
5	033029	Bùi Hồng Cường	Nam	02/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
6	033030	Trần Lý Cường	Nam	07/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
7	033031	Bùi Huỳnh Diễm	Nữ	03/04/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
8	033032	Nguyễn Thúy Diễm	Nữ	09/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
9	033033	Nguyễn Hồng Diễm	Nữ	04/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
10	033034	Bùi Thị Dịu	Nữ	02/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
11	033035	Nguyễn Thị Hồng Dịu	Nữ	29/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
12	033036	Nguyễn Thị Dung	Nữ	28/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
13	033037	Tạ Minh Dũng	Nam	21/02/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
14	033038	Đặng Tùng Dương	Nam	11/09/2004	Định Hóa, Thái Nguyên	12A7	
15	033039	Nguyễn Hồng Dương	Nam	15/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
16	033040	Nguyễn Thị Bạch Dương	Nữ	13/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
17	033041	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	26/10/2004	Ứng Hòa, Hà Tây	12A1	
18	033042	Nguyễn Thị Đà	Nữ	03/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
19	033043	Nguyễn Văn Đại	Nam	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
20	033044	Nguyễn Duy Đan	Nam	07/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
21	033045	Bùi Anh Đào	Nữ	12/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
22	033046	Cao Minh Đạt	Nam	18/12/2003		TDO	
23	033047	Lê Mạnh Đạt	Nam	08/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
24	033048	Bạch Thái Đăng	Nam	24/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033049	Cò Hồng Đăng	Nam	30/10/2004		12A4	
2	033050	Bùi Văn Đoàn	Nam	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
3	033051	Nguyễn Mạnh Đoàn	Nam	09/06/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
4	033052	Nguyễn Văn Đô	Nam	22/02/2001		TDO	
5	033053	Bùi Văn Đỗ	Nam	07/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
6	033054	Bùi Duy Đức	Nam	24/09/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
7	033055	Lê Trung Đức	Nam	25/01/2004	Thanh Liêm, Hà Nam	12A3	
8	033056	Lê Trung Đức	Nam	29/10/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
9	033057	Ngô Đại Đức	Nam	10/03/2003		TDO	
10	033058	Nguyễn Minh Đức	Nam	13/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
11	033059	Bùi Thị Hồng Gấm	Nữ	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
12	033060	Trần Thị Gấm	Nữ	22/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
13	033061	Nguyễn Trọng Giàu	Nam	25/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
14	033062	Bùi Thu Hà	Nữ	30/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
15	033063	Lê Hồng Hà	Nam	07/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
16	033064	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	23/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
17	033065	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	13/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
18	033066	Bùi Thị Khánh Hạ	Nữ	18/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
19	033067	Bạch Hồng Hải	Nam	07/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
20	033068	Đình Duy Hải	Nam	27/01/2004	Huyện Kim Bàng, Hà Nam	12A3	
21	033069	Lý Thị Hạnh	Nữ	09/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
22	033070	Bùi Bạch Hào	Nữ	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
23	033071	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	13/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
24	033072	Bùi Thị Hiền	Nữ	04/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033073	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nữ	09/09/2004	Hà Tây	12A2	
2	033074	Bạch Văn Hiếu	Nam	08/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
3	033075	Bùi Văn Hiếu	Nam	13/03/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A2	
4	033076	Đặng Văn Hiếu	Nam	23/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
5	033077	Trần Minh Hiếu	Nam	13/02/2004		12A4	
6	033078	Bùi Thị Mai Hoa	Nữ	12/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
7	033079	Mai Thị Hồng Hoa	Nữ	19/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
8	033080	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	Nữ	24/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
9	033081	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Nữ	20/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
10	033082	Bùi Ngọc Hoàng	Nam	14/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
11	033083	Bùi Thái Việt Hoàng	Nam	05/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
12	033084	Dương Công Hoàng	Nam	25/05/2004	Huyện Bắc Sơn, Lạng Sơn	12A7	
13	033085	Ngô Văn Hoàng	Nam	10/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
14	033086	Nguyễn Đình Hoàng	Nam	11/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
15	033087	Trần Đình Hoàng	Nam	17/04/2004	Huyện Thạch Thành, Thanh Hóa	12A3	
16	033088	Trương Đình Hoàng	Nam	26/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
17	033089	Nguyễn Tiến Học	Nam	09/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
18	033090	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	08/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
19	033091	Nguyễn Văn Huân	Nam	20/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
20	033092	Nguyễn Thanh Huân	Nam	11/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
21	033093	Hà Như Hùng	Nam	01/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
22	033094	Hồ Trọng Mạnh Hùng	Nam	18/12/2004	Huyện Cẩm Giàng, Hải D	12A4	
23	033095	Bùi Quốc Huy	Nam	24/04/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
24	033096	Dư Mạnh Huy	Nam	14/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033097	Nguyễn Ngọc Huyền	Nữ	09/09/2003		TDO	
2	033098	Bùi Thị Thanh Huyền	Nữ	18/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
3	033099	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	02/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
4	033100	Lý Ngọc Huyền	Nữ	01/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
5	033101	Trần Văn Huynh	Nam	07/03/2003	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
6	033102	Hoàng Thu Hương	Nữ	22/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
7	033103	Quách Công Khải	Nam	24/02/2003	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
8	033104	Bạch Công Khánh	Nam	03/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
9	033105	Nguyễn Thị Khôi	Nữ	22/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
10	033106	Bùi Tuấn Kiên	Nam	23/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
11	033107	Dương Trung Kiên	Nam	16/02/2004	BV Đa Khoa Tỉnh Hà Nam	12A4	
12	033108	Bùi Thanh Lâm	Nam	28/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
13	033109	Quách Quỳnh Lê	Nữ	09/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
14	033110	Bùi Thị Khánh Linh	Nữ	22/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
15	033111	Bùi Thị Ngọc Linh	Nữ	06/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
16	033112	Bùi Tuấn Linh	Nam	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033113	Đặng Thị Thùy Linh	Nữ	21/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
18	033114	Đặng Thùy Linh	Nữ	13/08/2004	Sơn Tây, Hà Tây	12A1	
19	033115	Hà Thị Hồng Linh	Nữ	01/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
20	033116	Lâm Thị Thùy Linh	Nữ	28/09/2004	Hà Nội	12A3	
21	033117	Lê Thị Thùy Linh	Nữ	27/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
22	033118	Nguyễn Ngọc Linh	Nữ	20/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
23	033119	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	21/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
24	033120	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	20/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033121	Quách Thùy Linh	Nữ	07/06/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
2	033122	Trịnh Hoài Linh	Nữ	14/09/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A1	
3	033123	Lý Tiểu Long	Nam	25/04/2004	Huyện Bảo Thắng, Lào Cai	12A7	
4	033124	Nguyễn Thị Luyến	Nữ	08/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
5	033125	Bùi Thành Lương	Nam	04/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
6	033126	Nguyễn Thanh Lương	Nữ	13/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
7	033127	Bùi Văn Lương	Nam	06/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
8	033128	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	29/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
9	033129	Phùng Thị Ly	Nữ	06/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
10	033130	Bùi Thị Quỳnh Mai	Nữ	16/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
11	033131	Nguyễn Bích Mai	Nữ	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
12	033132	Nguyễn Thị Ngọc Mây	Nữ	18/02/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
13	033133	Đoàn Thị Thảo Mi	Nữ	15/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
14	033134	Bùi Quang Minh	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
15	033135	Nguyễn Văn Minh	Nam	06/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
16	033136	Nguyễn Văn Minh	Nam	04/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
17	033137	Trịnh Công Minh	Nam	12/11/2004	Hòa Bình	12A1	
18	033138	Võ Văn Minh	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
19	033139	Đình Xuân Nam	Nam	30/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
20	033140	Hoàng Nam	Nam	28/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
21	033141	Nguyễn Thanh Hoàng Nam	Nam	23/07/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
22	033142	Nguyễn Tiến Nam	Nam	07/09/2003	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
23	033143	Nguyễn Văn Nam	Nam	12/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
24	033144	Trần Tiến Nam	Nam	22/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033145	Bùi Thị Phương Nga	Nữ	28/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
2	033146	Nguyễn Thúy Ngân	Nữ	08/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
3	033147	Quách Khánh Ngân	Nữ	15/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
4	033148	Trần Thị Hiếu Ngân	Nữ	06/05/2004	Hà Tây	12A6	
5	033149	Cao Việt Nghiêm	Nam	17/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
6	033150	Bùi Bảo Ngọc	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
7	033151	Lê Thị Anh Ngọc	Nữ	27/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
8	033152	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	17/02/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
9	033153	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	05/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
10	033154	Phạm Hồng Ngọc	Nam	02/02/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
11	033155	Dương Bảo Nguyên	Nam	10/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
12	033156	Lê Thị Thu Nguyên	Nữ	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
13	033157	Bùi Thị Nhân	Nữ	12/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
14	033158	Bùi Thị Nhân	Nữ	08/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
15	033159	Nguyễn Thị Nhân	Nữ	03/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
16	033160	Trần Thị Nhân	Nữ	20/10/2002	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
17	033161	Nguyễn Thị Minh Nhật	Nữ	21/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
18	033162	Nguyễn Quỳnh Nhi	Nữ	11/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
19	033163	Bùi Thị Hoài Nhung	Nữ	21/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
20	033164	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	05/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
21	033165	Bùi Thị Kim Oanh	Nữ	17/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
22	033166	Nguyễn Kim Oanh	Nữ	16/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
23	033167	Bùi Tiến Phát	Nam	06/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
24	033168	Nguyễn Trung Phước	Nam	27/09/2004	Thanh Oai, Hà Tây	12A1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033169	Bùi Minh Phương	Nam	21/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
2	033170	Nguyễn Bích Phượng	Nữ	28/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
3	033171	Đỗ Văn Quang	Nam	25/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
4	033172	Nguyễn Minh Quang	Nam	15/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
5	033173	Bùi Minh Quân	Nam	20/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
6	033174	Nguyễn Hàn Quốc	Nam	08/12/2004	Thành phố Hà Nội	12A5	
7	033175	Phan Hồng Quân	Nam	05/09/2004	Kim Bảng, Hà Nam	12A4	
8	033176	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	07/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
9	033177	Nguyễn Minh Quyên	Nam	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
10	033178	Nguyễn Văn Quyên	Nam	05/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
11	033179	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	13/11/2004	Thanh Oai, Hà Tây	12A1	
12	033180	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	20/11/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
13	033181	Phạm Như Quỳnh	Nữ	26/11/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A2	
14	033182	Lý Phúc Sáng	Nam	01/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
15	033183	Lý Thị Thúy Sinh	Nữ	14/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
16	033184	Nguyễn Thị Hồng Sinh	Nữ	18/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033185	Đình Công Sơn	Nam	24/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
18	033186	Đỗ Viết Sơn	Nam	26/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
19	033187	Nguyễn Đức Sơn	Nam	21/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
20	033188	Nguyễn Quang Sơn	Nam	06/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
21	033189	Nguyễn Văn Sơn	Nam	19/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
22	033190	Bùi Thành Tài	Nam	15/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
23	033191	Bùi Ngọc Tân	Nữ	28/02/2004	Huyện Yên Thủy, Hòa Bình	12A7	
24	033192	Nguyễn Thị Mai Thanh	Nữ	21/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033193	Bùi Văn Thành	Nam	20/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
2	033194	Nguyễn Trung Thành	Nam	19/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
3	033195	Bùi Thị Mai Thao	Nữ	25/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
4	033196	Nguyễn Hữu Thảo	Nam	18/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
5	033198	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	21/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
6	033199	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
7	033200	Nguyễn Bạch Duy Thân	Nam	09/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
8	033201	Nguyễn Quang Thiện	Nam	07/11/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
9	033202	Nguyễn Ngọc Thịnh	Nữ	07/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
10	033203	Bạch Tiến Thịnh	Nam	18/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
11	033204	Vi Văn Thông	Nam	05/01/2004	Huyện Mường Lát, Thanh	12A7	
12	033205	Nguyễn Thị Anh Thơ	Nữ	15/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
13	033206	Triệu Thị Thơ	Nữ	12/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
14	033207	Nguyễn Văn Thơm	Nam	20/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
15	033208	Bùi Minh Thuận	Nam	18/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
16	033209	Nguyễn Đức Thuận	Nam	02/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
17	033210	Bùi Thị Bích Thục	Nữ	12/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
18	033211	Hoàng Thị Thùy	Nữ	14/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
19	033212	Bùi Thúy Thúy	Nữ	15/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
20	033213	Trần Thị Thúy	Nữ	25/11/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
21	033214	Trần Thị Ngọc Thuyết	Nữ	18/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
22	033215	Bùi Thị Minh Thư	Nữ	25/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
23	033216	Nguyễn Thanh Thư	Nữ	30/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
24	033217	Phùng Thị Thư	Nữ	10/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033218	Bạch Thành Thương	Nữ	05/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
2	033219	Bùi Thị Mai	Nữ	19/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
3	033220	Triệu Thị	Nữ	12/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
4	033221	Nguyễn Văn	Nam	05/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
5	033222	Bùi Văn	Nam	09/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
6	033223	Bùi Văn	Nam	30/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
7	033225	Dương Phúc	Nam	20/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
8	033226	Mai Ngọc	Nam	13/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
9	033227	Nguyễn Bá	Nam	07/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
10	033228	Nguyễn Ngọc	Nam	06/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
11	033229	Nguyễn Văn Thành	Nam	02/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
12	033230	Cao Đình	Nam	01/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
13	033231	Nguyễn Mạnh	Nam	13/08/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
14	033232	Nguyễn Văn	Nam	27/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
15	033233	Bạch Thị Huyền	Nữ	06/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
16	033234	Lục Thị Minh	Nữ	16/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
17	033235	Nguyễn Thùy	Nữ	23/11/2004	Hà Tây	12A1	
18	033236	Bùi Văn	Nam	18/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
19	033237	Bùi Thị Anh	Nữ	06/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
20	033238	Phạm Thị Thanh	Nữ	16/07/2004	Hòa Bình	12A3	
21	033239	Đặng Văn	Nam	16/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
22	033240	Nguyễn Quốc	Nam	23/03/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
23	033241	Hoàng Trọng	Nam	20/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
24	033242	Lê Xuân	Nam	04/04/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A3	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033243	Quách Xuân Trường	Nam	15/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
2	033244	Lý Thanh Tú	Nam	02/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
3	033245	Nguyễn Ngọc Tú	Nữ	26/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
4	033246	Phùng Anh Tú	Nam	16/11/2004	Lương Sơn - Hòa Bình	12A5	
5	033247	Phùng Xuân Tú	Nam	22/04/2003	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
6	033248	Hà Công Tuấn	Nam	04/08/2004	Huyện Ngọc Lặc, Thanh H	12A7	
7	033249	Hoàng Anh Tuấn	Nam	30/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
8	033250	Phạm Anh Tuấn	Nam	23/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
9	033251	Trần Anh Tuấn	Nam	14/11/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A1	
10	033252	Bùi Thanh Tùng	Nam	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
11	033253	Bùi Việt Tường	Nam	19/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
12	033254	Bùi Thái Anh Văn	Nam	27/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
13	033255	Nguyễn Hoàng Văn	Nam	16/06/2002		TDO	
14	033256	Bùi Thị Hồng Vân	Nữ	14/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
15	033257	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	15/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
16	033258	Nguyễn Hoàng Việt	Nam	03/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033259	Bạch Thành Vinh	Nam	21/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
18	033260	Trần Tuấn Vinh	Nam	25/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
19	033261	Đỗ Hải Vũ	Nam	11/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
20	033262	Bùi Minh Vương	Nam	29/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
21	033263	Bùi Thanh Xuân	Nữ	29/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
22	033264	Hoàng Dur Ý	Nữ	19/07/2004	Huyện Lương Sơn, Hòa B	12A7	
23	033265	Nguyễn Thị Yên	Nữ	17/02/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A3	

Danh sách này có 23 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033004	Bùi Hồng Anh	Nữ	10/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
2	033009	Nguyễn Đức Anh	Nam	28/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
3	033012	Trần Văn Tuấn Anh	Nam	15/02/2004	Hà Tĩnh	12A1	
4	033024	Phạm Thị Hà Chi	Nữ	23/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
5	033036	Nguyễn Thị Dung	Nữ	28/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
6	033041	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	26/10/2004	Ứng Hòa, Hà Tây	12A1	
7	033080	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	Nữ	24/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
8	033121	Quách Thùy Linh	Nữ	07/06/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
9	033137	Trịnh Công Minh	Nam	12/11/2004	Hòa Bình	12A1	
10	033179	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	13/11/2004	Thanh Oai, Hà Tây	12A1	
11	033205	Nguyễn Thị Anh Thơ	Nữ	15/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
12	033249	Hoàng Anh Tuấn	Nam	30/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
13	033259	Bạch Thành Vinh	Nam	21/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	

Danh sách này có 13 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033001	Bùi Tiến An	Nam	01/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
2	033002	Nguyễn Quốc Khánh An	Nam	24/11/2004	BV phụ sản Hà Nội	12A4	
3	033003	Bạch Thị Lan Anh	Nữ	24/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
4	033005	Bùi Tuấn Anh	Nam	21/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
5	033006	Đặng Minh Anh	Nữ	21/09/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A7	
6	033007	Đặng Ngọc Anh	Nữ	26/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
7	033008	Hoàng Ngọc Anh	Nữ	12/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
8	033010	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	04/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
9	033011	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	20/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
10	033013	Trịnh Hoàng Anh	Nam	08/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
11	033014	Nguyễn Hồng Ban	Nữ	14/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
12	033015	Nguyễn Xuân Bắc	Nam	11/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
13	033016	Bùi Thị Thúy Bình	Nữ	20/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
14	033017	Nguyễn Thanh Bình	Nữ	24/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
15	033018	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	27/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
16	033019	Bùi Thúy Châm	Nữ	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
17	033020	Bùi Thanh Châu	Nam	19/02/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
18	033021	Nguyễn Minh Châu	Nam	07/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
19	033022	Đình Huyền Chi	Nữ	03/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
20	033023	Nguyễn Thị Lan Chi	Nữ	07/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
21	033025	Nguyễn Xuân Chiến	Nam	11/01/2002		TDO	
22	033026	Bùi Thanh Chúc	Nữ	12/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
23	033027	Trần Minh Công	Nam	01/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
24	033028	Bạch Thành Cương	Nam	06/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033029	Bùi Hồng Cường	Nam	02/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
2	033030	Trần Lý Cường	Nam	07/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
3	033031	Bùi Huỳnh Diễm	Nữ	03/04/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
4	033032	Nguyễn Thúy Diễm	Nữ	09/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
5	033033	Nguyễn Hồng Diễm	Nữ	04/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
6	033034	Bùi Thị Dịu	Nữ	02/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
7	033035	Nguyễn Thị Hồng Dịu	Nữ	29/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
8	033037	Tạ Minh Dũng	Nam	21/02/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
9	033038	Đặng Tùng Dương	Nam	11/09/2004	Định Hóa, Thái Nguyên	12A7	
10	033039	Nguyễn Hồng Dương	Nam	15/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
11	033040	Nguyễn Thị Bạch Dương	Nữ	13/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
12	033042	Nguyễn Thị Đà	Nữ	03/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
13	033043	Nguyễn Văn Đại	Nam	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
14	033044	Nguyễn Duy Đan	Nam	07/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
15	033045	Bùi Anh Đào	Nữ	12/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
16	033046	Cao Minh Đạt	Nam	18/12/2003		TDO	
17	033047	Lê Mạnh Đạt	Nam	08/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
18	033048	Bạch Thái Đăng	Nam	24/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
19	033049	Cò Hồng Đăng	Nam	30/10/2004		12A4	
20	033050	Bùi Văn Đoàn	Nam	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
21	033051	Nguyễn Mạnh Đoàn	Nam	09/06/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
22	033052	Nguyễn Văn Đô	Nam	22/02/2001		TDO	
23	033053	Bùi Văn Đỗ	Nam	07/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
24	033054	Bùi Duy Đức	Nam	24/09/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033055	Lê Trung Đức	Nam	25/01/2004	Thanh Liêm, Hà Nam	12A3	
2	033056	Lê Trung Đức	Nam	29/10/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
3	033057	Ngô Đại Đức	Nam	10/03/2003		TDO	
4	033058	Nguyễn Minh Đức	Nam	13/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
5	033059	Bùi Thị Hồng Gấm	Nữ	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
6	033060	Trần Thị Gấm	Nữ	22/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
7	033061	Nguyễn Trọng Giàu	Nam	25/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
8	033062	Bùi Thu Hà	Nữ	30/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
9	033063	Lê Hồng Hà	Nam	07/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
10	033064	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	23/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
11	033065	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	13/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
12	033066	Bùi Thị Khánh Hạ	Nữ	18/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
13	033067	Bạch Hồng Hải	Nam	07/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
14	033068	Đinh Duy Hải	Nam	27/01/2004	Huyện Kim Bảng, Hà Nam	12A3	
15	033069	Lý Thị Hạnh	Nữ	09/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
16	033070	Bùi Bạch Hào	Nữ	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
17	033071	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	13/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
18	033072	Bùi Thị Hiền	Nữ	04/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
19	033073	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nữ	09/09/2004	Hà Tây	12A2	
20	033074	Bạch Văn Hiếu	Nam	08/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
21	033075	Bùi Văn Hiếu	Nam	13/03/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A2	
22	033076	Đặng Văn Hiếu	Nam	23/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
23	033077	Trần Minh Hiếu	Nam	13/02/2004		12A4	
24	033078	Bùi Thị Mai Hoa	Nữ	12/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033079	Mai Thị Hồng Hoa	Nữ	19/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
2	033081	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Nữ	20/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
3	033082	Bùi Ngọc Hoàng	Nam	14/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
4	033083	Bùi Thái Việt Hoàng	Nam	05/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
5	033084	Dương Công Hoàng	Nam	25/05/2004	Huyện Bắc Sơn, Lạng Sơn	12A7	
6	033085	Ngô Văn Hoàng	Nam	10/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
7	033086	Nguyễn Đình Hoàng	Nam	11/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
8	033087	Trần Đình Hoàng	Nam	17/04/2004	Huyện Thạch Thành, Thanh Hóa	12A3	
9	033088	Trương Đình Hoàng	Nam	26/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
10	033089	Nguyễn Tiến Học	Nam	09/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
11	033090	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	08/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
12	033091	Nguyễn Văn Huân	Nam	20/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
13	033092	Nguyễn Thanh Huân	Nam	11/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
14	033093	Hà Như Hùng	Nam	01/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
15	033094	Hồ Trọng Mạnh Hùng	Nam	18/12/2004	Huyện Cẩm Giang, Hải Dương	12A4	
16	033095	Bùi Quốc Huy	Nam	24/04/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
17	033096	Dư Mạnh Huy	Nam	14/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
18	033097	Nguyễn Ngọc Huyền	Nữ	09/09/2003		TDO	
19	033098	Bùi Thị Thanh Huyền	Nữ	18/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
20	033099	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	02/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
21	033100	Lý Ngọc Huyền	Nữ	01/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
22	033101	Trần Văn Huynh	Nam	07/03/2003	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
23	033102	Hoàng Thu Hương	Nữ	22/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
24	033103	Quách Công Khải	Nam	24/02/2003	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033104	Bạch Công Khánh	Nam	03/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
2	033105	Nguyễn Thị Khôi	Nữ	22/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
3	033106	Bùi Tuấn Kiên	Nam	23/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
4	033107	Dương Trung Kiên	Nam	16/02/2004	BV Đa Khoa Tỉnh Hà Nam	12A4	
5	033108	Bùi Thanh Lâm	Nam	28/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
6	033109	Quách Quỳnh Lê	Nữ	09/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
7	033110	Bùi Thị Khánh Linh	Nữ	22/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
8	033111	Bùi Thị Ngọc Linh	Nữ	06/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
9	033112	Bùi Tuấn Linh	Nam	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
10	033113	Đặng Thị Thùy Linh	Nữ	21/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
11	033114	Đặng Thùy Linh	Nữ	13/08/2004	Sơn Tây, Hà Tây	12A1	
12	033115	Hà Thị Hồng Linh	Nữ	01/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
13	033116	Lâm Thị Thùy Linh	Nữ	28/09/2004	Hà Nội	12A3	
14	033117	Lê Thị Thùy Linh	Nữ	27/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
15	033118	Nguyễn Ngọc Linh	Nữ	20/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
16	033119	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	21/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
17	033120	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	20/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
18	033122	Trịnh Hoài Linh	Nữ	14/09/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A1	
19	033123	Lý Tiểu Long	Nam	25/04/2004	Huyện Bảo Thắng, Lào Cai	12A7	
20	033124	Nguyễn Thị Luyến	Nữ	08/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
21	033125	Bùi Thành Lương	Nam	04/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
22	033126	Nguyễn Thanh Lương	Nữ	13/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
23	033127	Bùi Văn Lương	Nam	06/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
24	033128	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	29/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033129	Phùng Thị Ly	Nữ	06/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
2	033130	Bùi Thị Quỳnh Mai	Nữ	16/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
3	033131	Nguyễn Bích Mai	Nữ	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
4	033132	Nguyễn Thị Ngọc Mây	Nữ	18/02/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
5	033133	Đoàn Thị Thảo Mi	Nữ	15/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
6	033134	Bùi Quang Minh	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
7	033135	Nguyễn Văn Minh	Nam	06/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
8	033136	Nguyễn Văn Minh	Nam	04/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
9	033138	Võ Văn Minh	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
10	033139	Đình Xuân Nam	Nam	30/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
11	033140	Hoàng Nam	Nam	28/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
12	033141	Nguyễn Thanh Hoàng Nam	Nam	23/07/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
13	033142	Nguyễn Tiến Nam	Nam	07/09/2003	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
14	033143	Nguyễn Văn Nam	Nam	12/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
15	033144	Trần Tiến Nam	Nam	22/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
16	033145	Bùi Thị Phương Nga	Nữ	28/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
17	033146	Nguyễn Thúy Ngân	Nữ	08/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
18	033147	Quách Khánh Ngân	Nữ	15/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
19	033148	Trần Thị Hiếu Ngân	Nữ	06/05/2004	Hà Tây	12A6	
20	033149	Cao Viết Nghiêm	Nam	17/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
21	033150	Bùi Bảo Ngọc	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
22	033151	Lê Thị Anh Ngọc	Nữ	27/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
23	033152	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	17/02/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
24	033153	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	05/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033154	Phạm Hồng Ngọc	Nam	02/02/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
2	033155	Dương Bảo Nguyên	Nam	10/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
3	033156	Lê Thị Thu Nguyên	Nữ	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
4	033157	Bùi Thị Nhân	Nữ	12/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
5	033158	Bùi Thị Nhân	Nữ	08/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
6	033159	Nguyễn Thị Nhân	Nữ	03/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
7	033160	Trần Thị Nhân	Nữ	20/10/2002	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
8	033161	Nguyễn Thị Minh Nhật	Nữ	21/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
9	033162	Nguyễn Quỳnh Nhi	Nữ	11/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
10	033163	Bùi Thị Hoài Nhung	Nữ	21/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
11	033164	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	05/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
12	033165	Bùi Thị Kim Oanh	Nữ	17/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
13	033166	Nguyễn Kim Oanh	Nữ	16/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
14	033167	Bùi Tiến Phát	Nam	06/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
15	033168	Nguyễn Trung Phước	Nam	27/09/2004	Thanh Oai, Hà Tây	12A1	
16	033169	Bùi Minh Phương	Nam	21/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033170	Nguyễn Bích Phượng	Nữ	28/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
18	033171	Đỗ Văn Quang	Nam	25/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
19	033172	Nguyễn Minh Quang	Nam	15/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
20	033173	Bùi Minh Quân	Nam	20/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
21	033174	Nguyễn Hàn Quốc Quân	Nam	08/12/2004	Thành phố Hà Nội	12A5	
22	033175	Phan Hồng Quân	Nam	05/09/2004	Kim Bảng, Hà Nam	12A4	
23	033176	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	07/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
24	033177	Nguyễn Minh Quyên	Nam	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033178	Nguyễn Văn Quyến	Nam	05/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
2	033180	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	20/11/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
3	033181	Phạm Như Quỳnh	Nữ	26/11/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A2	
4	033182	Lý Phúc Sáng	Nam	01/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
5	033183	Lý Thị Thúy Sinh	Nữ	14/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
6	033184	Nguyễn Thị Hồng Sinh	Nữ	18/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
7	033185	Đình Công Sơn	Nam	24/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
8	033186	Đỗ Việt Sơn	Nam	26/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
9	033187	Nguyễn Đức Sơn	Nam	21/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
10	033188	Nguyễn Quang Sơn	Nam	06/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
11	033189	Nguyễn Văn Sơn	Nam	19/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
12	033190	Bùi Thành Tài	Nam	15/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
13	033191	Bùi Ngọc Tân	Nữ	28/02/2004	Huyện Yên Thủy, Hòa Bình	12A7	
14	033192	Nguyễn Thị Mai Thanh	Nữ	21/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
15	033193	Bùi Văn Thành	Nam	20/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
16	033194	Nguyễn Trung Thành	Nam	19/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
17	033195	Bùi Thị Mai Thảo	Nữ	25/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
18	033196	Nguyễn Hữu Thảo	Nam	18/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
19	033197	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	25/09/2001		TDO	
20	033198	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	21/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
21	033199	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
22	033200	Nguyễn Bạch Duy Thân	Nam	09/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
23	033201	Nguyễn Quang Thiện	Nam	07/11/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
24	033202	Nguyễn Ngọc Thịnh	Nữ	07/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033203	Bạch Tiến Thịnh	Nam	18/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
2	033204	Vi Văn Thông	Nam	05/01/2004	Huyện Mường Lát, Thanh	12A7	
3	033206	Triệu Thị Thơ	Nữ	12/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
4	033207	Nguyễn Văn Thơm	Nam	20/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
5	033208	Bùi Minh Thuận	Nam	18/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
6	033209	Nguyễn Đức Thuận	Nam	02/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
7	033210	Bùi Thị Bích Thục	Nữ	12/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
8	033211	Hoàng Thị Thùy	Nữ	14/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
9	033212	Bùi Thúy Thúy	Nữ	15/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
10	033213	Trần Thị Thúy	Nữ	25/11/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
11	033214	Trần Thị Ngọc Thuyết	Nữ	18/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
12	033215	Bùi Thị Minh Thư	Nữ	25/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
13	033216	Nguyễn Thanh Thư	Nữ	30/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
14	033217	Phùng Thị Thư	Nữ	10/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
15	033218	Bạch Thành Thương	Nữ	05/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
16	033219	Bùi Thị Mai Thương	Nữ	19/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033220	Triệu Thị Thương	Nữ	12/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
18	033221	Nguyễn Văn Thường	Nam	05/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
19	033222	Bùi Văn Tiến	Nam	09/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
20	033223	Bùi Văn Tiến	Nam	30/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
21	033224	Bùi Văn Tiến	Nam	01/10/2002		TDO	
22	033225	Dương Phúc Tiến	Nam	20/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
23	033226	Mai Ngọc Tiến	Nam	13/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
24	033227	Nguyễn Bá Tiến	Nam	07/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033228	Nguyễn Ngọc Tiến	Nam	06/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
2	033229	Nguyễn Văn Thành Tiến	Nam	02/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
3	033230	Cao Đình Toàn	Nam	01/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
4	033231	Nguyễn Mạnh Tới	Nam	13/08/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
5	033232	Nguyễn Văn Tới	Nam	27/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
6	033233	Bạch Thị Huyền Trang	Nữ	06/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
7	033234	Lục Thị Minh Trang	Nữ	16/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
8	033235	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	23/11/2004	Hà Tây	12A1	
9	033236	Bùi Văn Triệu	Nam	18/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
10	033237	Bùi Thị Anh Trúc	Nữ	06/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
11	033238	Phạm Thị Thanh Trúc	Nữ	16/07/2004	Hòa Bình	12A3	
12	033239	Đặng Văn Trung	Nam	16/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
13	033240	Nguyễn Quốc Trung	Nam	23/03/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
14	033241	Hoàng Trọng Trường	Nam	20/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
15	033242	Lê Xuân Trường	Nam	04/04/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A3	
16	033243	Quách Xuân Trường	Nam	15/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
17	033244	Lý Thanh Tú	Nam	02/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
18	033245	Nguyễn Ngọc Tú	Nữ	26/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	

Danh sách này có 18 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033246	Phùng Anh Tú	Nam	16/11/2004	Lương Sơn - Hòa Bình	12A5	
2	033247	Phùng Xuân Tú	Nam	22/04/2003	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
3	033248	Hà Công Tuấn	Nam	04/08/2004	Huyện Ngọc Lặc, Thanh H	12A7	
4	033250	Phạm Anh Tuấn	Nam	23/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
5	033251	Trần Anh Tuấn	Nam	14/11/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A1	
6	033252	Bùi Thanh Tùng	Nam	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
7	033253	Bùi Việt Trường	Nam	19/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
8	033254	Bùi Thái Anh Văn	Nam	27/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
9	033255	Nguyễn Hoàng Văn	Nam	16/06/2002		TDO	
10	033256	Bùi Thị Hồng Vân	Nữ	14/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
11	033257	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	15/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
12	033258	Nguyễn Hoàng Việt	Nam	03/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
13	033260	Trần Tuấn Vinh	Nam	25/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
14	033261	Đỗ Hải Vũ	Nam	11/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
15	033262	Bùi Minh Vương	Nam	29/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
16	033263	Bùi Thanh Xuân	Nữ	29/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
17	033264	Hoàng Dư Ý	Nữ	19/07/2004	Huyện Lương Sơn, Hòa B	12A7	
18	033265	Nguyễn Thị Yên	Nữ	17/02/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A3	

Danh sách này có 18 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033001	Bùi Tiến An	Nam	01/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
2	033002	Nguyễn Quốc Khánh An	Nam	24/11/2004	BV phụ sản Hà Nội	12A4	
3	033003	Bạch Thị Lan Anh	Nữ	24/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
4	033004	Bùi Hồng Anh	Nữ	10/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
5	033005	Bùi Tuấn Anh	Nam	21/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
6	033006	Đặng Minh Anh	Nữ	21/09/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A7	
7	033007	Đặng Ngọc Anh	Nữ	26/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
8	033008	Hoàng Ngọc Anh	Nữ	12/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
9	033009	Nguyễn Đức Anh	Nam	28/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
10	033010	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	04/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
11	033011	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	20/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
12	033012	Trần Văn Tuấn Anh	Nam	15/02/2004	Hà Tĩnh	12A1	
13	033013	Trịnh Hoàng Anh	Nam	08/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
14	033014	Nguyễn Hồng Ban	Nữ	14/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
15	033015	Nguyễn Xuân Bắc	Nam	11/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
16	033016	Bùi Thị Thúy Bình	Nữ	20/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
17	033017	Nguyễn Thanh Bình	Nữ	24/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
18	033018	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	27/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
19	033019	Bùi Thúy Châm	Nữ	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
20	033020	Bùi Thanh Châu	Nam	19/02/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
21	033021	Nguyễn Minh Châu	Nam	07/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
22	033022	Đình Huyền Chi	Nữ	03/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
23	033023	Nguyễn Thị Lan Chi	Nữ	07/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
24	033024	Phạm Thị Hà Chi	Nữ	23/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033026	Bùi Thanh Chúc	Nữ	12/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
2	033027	Trần Minh Công	Nam	01/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
3	033028	Bạch Thành Cường	Nam	06/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
4	033029	Bùi Hồng Cường	Nam	02/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
5	033030	Trần Lý Cường	Nam	07/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
6	033031	Bùi Huỳnh Diễm	Nữ	03/04/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
7	033032	Nguyễn Thúy Diễm	Nữ	09/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
8	033033	Nguyễn Hồng Diễm	Nữ	04/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
9	033034	Bùi Thị Dịu	Nữ	02/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
10	033035	Nguyễn Thị Hồng Dịu	Nữ	29/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
11	033036	Nguyễn Thị Dung	Nữ	28/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
12	033037	Tạ Minh Dũng	Nam	21/02/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
13	033038	Đặng Tùng Dương	Nam	11/09/2004	Định Hóa, Thái Nguyên	12A7	
14	033039	Nguyễn Hồng Dương	Nam	15/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
15	033040	Nguyễn Thị Bạch Dương	Nữ	13/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
16	033041	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	26/10/2004	Ứng Hòa, Hà Tây	12A1	
17	033042	Nguyễn Thị Đà	Nữ	03/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
18	033043	Nguyễn Văn Đại	Nam	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
19	033044	Nguyễn Duy Đan	Nam	07/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
20	033045	Bùi Anh Đào	Nữ	12/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
21	033046	Cao Minh Đạt	Nam	18/12/2003		TDO	
22	033047	Lê Mạnh Đạt	Nam	08/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
23	033048	Bạch Thái Đăng	Nam	24/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
24	033049	Cò Hồng Đăng	Nam	30/10/2004		12A4	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033050	Bùi Văn Đoàn	Nam	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
2	033051	Nguyễn Mạnh Đoàn	Nam	09/06/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
3	033053	Bùi Văn Đỗ	Nam	07/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
4	033054	Bùi Duy Đức	Nam	24/09/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
5	033055	Lê Trung Đức	Nam	25/01/2004	Thanh Liêm, Hà Nam	12A3	
6	033056	Lê Trung Đức	Nam	29/10/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
7	033057	Ngô Đại Đức	Nam	10/03/2003		TDO	
8	033058	Nguyễn Minh Đức	Nam	13/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
9	033059	Bùi Thị Hồng Gấm	Nữ	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
10	033060	Trần Thị Gấm	Nữ	22/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
11	033061	Nguyễn Trọng Giàu	Nam	25/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
12	033062	Bùi Thu Hà	Nữ	30/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
13	033063	Lê Hồng Hà	Nam	07/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
14	033064	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	23/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
15	033065	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	13/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
16	033066	Bùi Thị Khánh Hạ	Nữ	18/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
17	033067	Bạch Hồng Hải	Nam	07/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
18	033068	Đình Duy Hải	Nam	27/01/2004	Huyện Kim Bảng, Hà Nam	12A3	
19	033069	Lý Thị Hạnh	Nữ	09/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
20	033070	Bùi Bạch Hào	Nữ	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
21	033071	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	13/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
22	033072	Bùi Thị Hiền	Nữ	04/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
23	033073	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nữ	09/09/2004	Hà Tây	12A2	
24	033074	Bạch Văn Hiếu	Nam	08/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033075	Bùi Văn Hiếu	Nam	13/03/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A2	
2	033076	Đặng Văn Hiếu	Nam	23/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
3	033077	Trần Minh Hiếu	Nam	13/02/2004		12A4	
4	033078	Bùi Thị Mai Hoa	Nữ	12/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
5	033079	Mai Thị Hồng Hoa	Nữ	19/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
6	033080	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	Nữ	24/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
7	033081	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Nữ	20/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
8	033082	Bùi Ngọc Hoàng	Nam	14/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
9	033083	Bùi Thái Việt Hoàng	Nam	05/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
10	033084	Dương Công Hoàng	Nam	25/05/2004	Huyện Bắc Sơn, Lạng Sơn	12A7	
11	033085	Ngô Văn Hoàng	Nam	10/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
12	033086	Nguyễn Đình Hoàng	Nam	11/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
13	033087	Trần Đình Hoàng	Nam	17/04/2004	Huyện Thạch Thành, Thanh Hóa	12A3	
14	033088	Trương Đình Hoàng	Nam	26/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
15	033089	Nguyễn Tiến Học	Nam	09/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
16	033090	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	08/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
17	033091	Nguyễn Văn Huân	Nam	20/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
18	033092	Nguyễn Thanh Huân	Nam	11/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
19	033093	Hà Như Hùng	Nam	01/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
20	033094	Hồ Trọng Mạnh Hùng	Nam	18/12/2004	Huyện Cẩm Giàng, Hải D	12A4	
21	033095	Bùi Quốc Huy	Nam	24/04/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
22	033096	Dur Mạnh Huy	Nam	14/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
23	033097	Nguyễn Ngọc Huyền	Nữ	09/09/2003		TDO	
24	033098	Bùi Thị Thanh Huyền	Nữ	18/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033099	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	02/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
2	033100	Lý Ngọc Huyền	Nữ	01/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
3	033101	Trần Văn Huỳnh	Nam	07/03/2003	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
4	033102	Hoàng Thu Hương	Nữ	22/10/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
5	033103	Quách Công Khải	Nam	24/02/2003	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
6	033104	Bạch Công Khánh	Nam	03/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
7	033105	Nguyễn Thị Khôi	Nữ	22/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
8	033106	Bùi Tuấn Kiên	Nam	23/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
9	033107	Dương Trung Kiên	Nam	16/02/2004	BV Đa Khoa Tỉnh Hà Nam	12A4	
10	033108	Bùi Thanh Lâm	Nam	28/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
11	033109	Quách Quỳnh Lê	Nữ	09/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
12	033110	Bùi Thị Khánh Linh	Nữ	22/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
13	033111	Bùi Thị Ngọc Linh	Nữ	06/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
14	033112	Bùi Tuấn Linh	Nam	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
15	033113	Đặng Thị Thùy Linh	Nữ	21/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
16	033114	Đặng Thùy Linh	Nữ	13/08/2004	Sơn Tây, Hà Tây	12A1	
17	033115	Hà Thị Hồng Linh	Nữ	01/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
18	033116	Lâm Thị Thùy Linh	Nữ	28/09/2004	Hà Nội	12A3	
19	033117	Lê Thị Thùy Linh	Nữ	27/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
20	033118	Nguyễn Ngọc Linh	Nữ	20/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
21	033119	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	21/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
22	033120	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	20/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
23	033121	Quách Thùy Linh	Nữ	07/06/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A1	
24	033122	Trịnh Hoài Linh	Nữ	14/09/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033123	Lý Tiểu Long	Nam	25/04/2004	Huyện Bảo Thắng, Lào Cai	12A7	
2	033124	Nguyễn Thị Luyến	Nữ	08/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
3	033125	Bùi Thành Lương	Nam	04/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
4	033126	Nguyễn Thanh Lương	Nữ	13/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
5	033127	Bùi Văn Lương	Nam	06/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
6	033128	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	29/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
7	033129	Phùng Thị Ly	Nữ	06/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
8	033130	Bùi Thị Quỳnh Mai	Nữ	16/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
9	033131	Nguyễn Bích Mai	Nữ	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
10	033132	Nguyễn Thị Ngọc Mây	Nữ	18/02/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
11	033133	Đoàn Thị Thảo Mi	Nữ	15/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
12	033134	Bùi Quang Minh	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
13	033135	Nguyễn Văn Minh	Nam	06/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
14	033136	Nguyễn Văn Minh	Nam	04/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
15	033137	Trịnh Công Minh	Nam	12/11/2004	Hòa Bình	12A1	
16	033138	Võ Văn Minh	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
17	033139	Đình Xuân Nam	Nam	30/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
18	033140	Hoàng Nam	Nam	28/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
19	033141	Nguyễn Thanh Hoàng Nam	Nam	23/07/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
20	033142	Nguyễn Tiến Nam	Nam	07/09/2003	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
21	033143	Nguyễn Văn Nam	Nam	12/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
22	033144	Trần Tiến Nam	Nam	22/12/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
23	033145	Bùi Thị Phương Nga	Nữ	28/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
24	033146	Nguyễn Thúy Ngân	Nữ	08/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033147	Quách Khánh Ngân	Nữ	15/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
2	033148	Trần Thị Hiếu Ngân	Nữ	06/05/2004	Hà Tây	12A6	
3	033149	Cao Viết Nghiêm	Nam	17/11/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
4	033150	Bùi Bảo Ngọc	Nam	26/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
5	033151	Lê Thị Anh Ngọc	Nữ	27/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
6	033152	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	17/02/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A4	
7	033153	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	05/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
8	033154	Phạm Hồng Ngọc	Nam	02/02/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
9	033155	Dương Bảo Nguyên	Nam	10/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
10	033156	Lê Thị Thu Nguyên	Nữ	06/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
11	033157	Bùi Thị Nhân	Nữ	12/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
12	033158	Bùi Thị Nhân	Nữ	08/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
13	033159	Nguyễn Thị Nhân	Nữ	03/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
14	033160	Trần Thị Nhân	Nữ	20/10/2002	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
15	033161	Nguyễn Thị Minh Nhật	Nữ	21/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
16	033162	Nguyễn Quỳnh Nhi	Nữ	11/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
17	033163	Bùi Thị Hoài Nhung	Nữ	21/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
18	033164	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	05/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
19	033165	Bùi Thị Kim Oanh	Nữ	17/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
20	033166	Nguyễn Kim Oanh	Nữ	16/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
21	033167	Bùi Tiến Phát	Nam	06/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
22	033168	Nguyễn Trung Phước	Nam	27/09/2004	Thanh Oai, Hà Tây	12A1	
23	033169	Bùi Minh Phương	Nam	21/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
24	033170	Nguyễn Bích Phương	Nữ	28/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033171	Đỗ Văn Quang	Nam	25/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
2	033172	Nguyễn Minh Quang	Nam	15/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
3	033173	Bùi Minh Quân	Nam	20/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
4	033174	Nguyễn Hàn Quốc Quân	Nam	08/12/2004	Thành phố Hà Nội	12A5	
5	033175	Phan Hồng Quân	Nam	05/09/2004	Kim Bảng, Hà Nam	12A4	
6	033176	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	07/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
7	033177	Nguyễn Minh Quyên	Nam	05/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
8	033178	Nguyễn Văn Quyên	Nam	05/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A7	
9	033179	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	13/11/2004	Thanh Oai, Hà Tây	12A1	
10	033180	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	20/11/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A3	
11	033181	Phạm Như Quỳnh	Nữ	26/11/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A2	
12	033182	Lý Phúc Sáng	Nam	01/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
13	033183	Lý Thị Thúy Sinh	Nữ	14/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
14	033184	Nguyễn Thị Hồng Sinh	Nữ	18/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
15	033185	Đình Công Sơn	Nam	24/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
16	033186	Đỗ Viết Sơn	Nam	26/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
17	033187	Nguyễn Đức Sơn	Nam	21/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
18	033188	Nguyễn Quang Sơn	Nam	06/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
19	033189	Nguyễn Văn Sơn	Nam	19/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
20	033190	Bùi Thành Tài	Nam	15/10/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
21	033191	Bùi Ngọc Tân	Nữ	28/02/2004	Huyện Yên Thủy, Hòa Bình	12A7	
22	033192	Nguyễn Thị Mai Thanh	Nữ	21/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
23	033193	Bùi Văn Thành	Nam	20/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
24	033194	Nguyễn Trung Thành	Nam	19/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033195	Bùi Thị Mai Thao	Nữ	25/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
2	033196	Nguyễn Hữu Thảo	Nam	18/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
3	033198	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	21/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
4	033199	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
5	033200	Nguyễn Bạch Duy Thân	Nam	09/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
6	033201	Nguyễn Quang Thiện	Nam	07/11/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
7	033202	Nguyễn Ngọc Thịnh	Nữ	07/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
8	033203	Bạch Tiến Thịnh	Nam	18/02/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
9	033204	Vi Văn Thông	Nam	05/01/2004	Huyện Mường Lát, Thanh	12A7	
10	033205	Nguyễn Thị Anh Thơ	Nữ	15/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
11	033206	Triệu Thị Thơ	Nữ	12/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
12	033207	Nguyễn Văn Thơm	Nam	20/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
13	033208	Bùi Minh Thuận	Nam	18/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
14	033209	Nguyễn Đức Thuận	Nam	02/12/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
15	033210	Bùi Thị Bích Thục	Nữ	12/11/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
16	033211	Hoàng Thị Thùy	Nữ	14/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
17	033212	Bùi Thúy Thúy	Nữ	15/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
18	033213	Trần Thị Thúy	Nữ	25/11/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
19	033214	Trần Thị Ngọc Thuyết	Nữ	18/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
20	033215	Bùi Thị Minh Thư	Nữ	25/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
21	033216	Nguyễn Thanh Thư	Nữ	30/01/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
22	033217	Phùng Thị Thư	Nữ	10/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
23	033218	Bạch Thành Thương	Nữ	05/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
24	033219	Bùi Thị Mai Thương	Nữ	19/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033220	Triệu Thị Thương	Nữ	12/07/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
2	033221	Nguyễn Văn Thường	Nam	05/12/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
3	033222	Bùi Văn Tiến	Nam	09/08/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
4	033223	Bùi Văn Tiến	Nam	30/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
5	033225	Dương Phúc Tiến	Nam	20/12/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
6	033226	Mai Ngọc Tiến	Nam	13/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A7	
7	033227	Nguyễn Bá Tiến	Nam	07/06/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A3	
8	033228	Nguyễn Ngọc Tiến	Nam	06/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A4	
9	033229	Nguyễn Văn Thành	Nam	02/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
10	033230	Cao Đình Toàn	Nam	01/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A6	
11	033231	Nguyễn Mạnh Tới	Nam	13/08/2003	Lương Sơn, Hòa Bình	12A7	
12	033232	Nguyễn Văn Tới	Nam	27/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
13	033233	Bạch Thị Huyền	Nữ	06/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
14	033234	Lục Thị Minh	Nữ	16/10/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
15	033235	Nguyễn Thùy	Nữ	23/11/2004	Hà Tây	12A1	
16	033236	Bùi Văn Triệu	Nam	18/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
17	033237	Bùi Thị Anh	Nữ	06/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A2	
18	033238	Phạm Thị Thanh	Nữ	16/07/2004	Hòa Bình	12A3	
19	033239	Đặng Văn Trung	Nam	16/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
20	033240	Nguyễn Quốc Trung	Nam	23/03/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
21	033241	Hoàng Trọng Trường	Nam	20/06/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
22	033242	Lê Xuân Trường	Nam	04/04/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A3	

Danh sách này có 22 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	033243	Quách Xuân Trường	Nam	15/09/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
2	033244	Lý Thanh Tú	Nam	02/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A5	
3	033245	Nguyễn Ngọc Tú	Nữ	26/08/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A6	
4	033246	Phùng Anh Tú	Nam	16/11/2004	Lương Sơn - Hòa Bình	12A5	
5	033247	Phùng Xuân Tú	Nam	22/04/2003	Chương Mỹ, Hà Tây	12A5	
6	033248	Hà Công Tuấn	Nam	04/08/2004	Huyện Ngọc Lặc, Thanh H	12A7	
7	033249	Hoàng Anh Tuấn	Nam	30/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
8	033250	Phạm Anh Tuấn	Nam	23/01/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
9	033251	Trần Anh Tuấn	Nam	14/11/2004	Mỹ Đức, Hà Tây	12A1	
10	033252	Bùi Thanh Tùng	Nam	02/07/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A4	
11	033253	Bùi Việt Tường	Nam	19/03/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A2	
12	033254	Bùi Thái Anh Văn	Nam	27/05/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A1	
13	033256	Bùi Thị Hồng Vân	Nữ	14/04/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
14	033257	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	15/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
15	033258	Nguyễn Hoàng Việt	Nam	03/08/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A6	
16	033259	Bạch Thành Vinh	Nam	21/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A1	
17	033260	Trần Tuấn Vinh	Nam	25/09/2004	Chương Mỹ, Hà Tây	12A2	
18	033261	Đỗ Hải Vũ	Nam	11/09/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A3	
19	033262	Bùi Minh Vương	Nam	29/03/2004	Lương Sơn, Hòa Bình	12A5	
20	033263	Bùi Thanh Xuân	Nữ	29/01/2004	Kim Bôi, Hòa Bình	12A4	
21	033264	Hoàng Dư Ý	Nữ	19/07/2004	Huyện Lương Sơn, Hòa B	12A7	
22	033265	Nguyễn Thị Yên	Nữ	17/02/2004	Chương Mỹ, Hà Nội	12A3	

Danh sách này có 22 học sinh.

Ngày 23 tháng 06 Năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bình Khiêm